BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG

NIÊN LUẬN CƠ SỞ NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



Đề tài XÂY DỰNG WEBSITE BÁN ĐIỆN MÁY

Sinh viên: Nguyễn Trọng Nhân Mã số: B1706847 Khóa: K43

Cần Thơ, 12/2020

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG BỘ MÔN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

NIÊN LUẬN CƠ SỞ NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Đề tài

XÂY DỰNG WEBSITE BÁN ĐIỆN MÁY

Người hướng dẫn TS.Lê Văn Lâm

Sinh viên thực hiện Nguyễn Trọng Nhân Mã số: B1706847 Khóa: K43

Cần Thơ, 12/2020

LÒI CẢM ƠN

Lời đầu tiên, em xin cảm ơn các giáo viên Khoa Công nghệ thông tin và truyền thông Trường Đại học Cần Thơ, những người đã nhiệt tình giảng dạy, cung cấp tài liệu và đưa ra những ý kiến đóng góp quý báu để em hoàn thành đề tài được giao.

Em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến cô Lê Văn Lâm, người đã hướng dẫn, đã chỉ bảo tận tình trong suốt quá trình em thực hiện đề tài này .

Cuối cùng, em xin cảm ơn gia đình và bạn bè đã động viên, khuyến khích, đóng góp ý kiến, tạo điều kiện và giúp đỡ em trong quá trình thực hiện đề tài cũng như giúp em hoàn thành đề tài đúng thời hạn.

Em xin chân thành cảm ơn!

Cần Thơ, tháng 10 năm 2020

Sinh viên

Nguyễn Trọng Nhân

MŲC LŲC

LOI CA	M ON	1
MỤC LỊ	ŲC	2
PHẦN 1	: GIỚI THIỆU	4
1.1	Đặt vấn đề	4
1.2	Mục tiêu của đề tài	4
1.3	Một số Website bán đồng hồ:	4
PHẦN 2	2: NỘI DUNG	5
Chươi	ng 1 - Đặc tả yêu cầu :	5
Chươi	ng 2 - Thiết kế giải pháp:	6
2.1	Cơ sở lý thuyết	6
a	. HTML và CSS	6
b	. JavaScript	6
C	. PHP	7
d	. MySQL	7
e	. Bootstrap	7
2.2	Phân tích yêu cầu người sử dụng	7
a	. Đối với người không có quyền quản trị hệ thống (Khách	ı hàng). 7
b	. Đối với người có quyền quản trị hệ thống (Admin)	8
2.3	Thiết kế hệ thống	8
a	. Mô tả thực thể kết hợp:	8
b	. USE-CASE	9
	□ Các ký hiệu cơ bản:	9
	☐ Use-Case Diagram cho khách hàng:	10
	☐ Use-Case Diagram cho quản trị hệ thống (Admin):	10
	☐ Mô hình dữ liệu mức quan niệm:	11
	☐ Mô hình dữ liệu mức luận lý	12
	☐ Mô tả chi tiết các bảng	12
Chươ	ng 3: Cài đặt giải pháp:	15
3	.1 Một số chức năng của khách hàng:	15
	a. Giao diện khách hàng	15
	b. Xem chi tiết sản phẩm:	
	c. Xem sản phẩm theo danh mục	16

d.	Thêm sản phẩm vào giỏ hàng	17
e.	Quản lý và cập nhật giỏ hàng	17
f.	Đặt hàng	18
g.	Xem lại đơn hàngError! Bo	okmark not defined.
h.	Bình luận sản phẩm	19
3.2	Một số chức năng của admin:	19
a.	Đăng nhập	20
b.	Giao diện đăng nhập thành công	20
c.	Thêm sản phẩm	21
d.	Duyệt các đánh giá và bình luận	21
e.	Quản lý đơn hàng	23
Chương 4	4: Đánh giá kiểm thử Error! B o	okmark not defined.
PHẦN 3: K	ÉT LUẬN	24
TÀI LIÊU T	ГНАМ КНÅО	25

PHẦN 1: GIỚI THIỆU

1.1 Đặt vấn đề

Ngày nay, có thể nói rằng ngành Công nghệ thông tin đang phát triển mạnh mẽ. Việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và tin học hóa vào cuộc sống được xem một trong những yếu tố quan trọng, có thể tạo ra những bước đột phá mạnh mẽ cho nền kiến thức nhân loại. Bên cạnh đó sự phát triển của hệ thống Website cũng đóng góp một vai trò không kém phần quan trọng trong cuộc sống của chúng ta từ giải trí cho đến quảng cáo, thương mại, quản lý,... Website (thương mại điện tử) sẽ dần thay thế những phương thức kinh doanh cũ trong các doanh nghiệp, các công ty,... bởi tính ưu việt mà Website mang lại như: tốc độ nhanh hơn, chi phí thấp hơn, tính tiện tụng, hiệu quả và không bị giới hạn về không gian so với cách thức truyền thống.

Giờ đây thương mại điện tử đã khẳng định được vai trò xúc tiến và thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp, làm thay đổi đáng kể bộ mặt văn hóa cũng như nâng cao chất lượng cuộc sống của con người. Với tầm quan trọng đó, chúng ta cần trang bị cho mình một lượng kiến thức nền tảng về Web để có thể ứng dụng CNTT vào các hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đối với một công ty, một cửa hàng hay shop thì việc sử dụng một Website mang tính ưu việc để quảng bá, giới thiệu các sản phẩm đến khách hàng và để việc quản lý các sản phẩm đó một cách dễ dàng là điều hết sức cần thiết.

Xuất phát từ nhu cầu đó, em đã quyết định "Xây dựng Website bán đồng hồ" cho một shop bán đồng hồ Bi-En Stores, nhằm tạo ra một hệ thống quản lý bán hàng mang tính thiết thực và ứng dụng vào thực tế.

1.2 Mục tiêu của đề tài

- Xây dựng Website Bán Điện Máy
- Giải quyết tối ưu hóa quá trình quản lý sản phẩm và bán hàng
- > Nghiên cứu các công nghệ phát triển Website
- Dưa ra các báo cáo, thiết kế tổng hợp.

1.3 Một số Website bán Điện Máy:

- https://dienmayxanh.com/
- https://dienmaycholon.vn/

PHẦN 2: NỘI DUNG

Chương 1 - Đặc tả yêu cầu:

Đây sẽ là một website giới thiệu và bán các sản phẩm của cửa hàng, của công ty đến với khách hàng. Các sản phẩm sẽ được giới thiệu qua hình ảnh với đầy đủ các chi tiết về mặt hàng, các thông tin có liên quan cũng như giá cả đi kèm. Các thông tin của sản phẩm sẽ được cập thường xuyên và khách hàng có thể dễ dàng tìm kiếm các mặt hàng theo mức giá, thương hiệu, kiểu dáng,... Thông qua Website khách hàng có thể được tư vấn, trao đổi trực tiếp với người bán hàng. Ngoài ra khách hàng cũng sẽ nhận được các ưu đãi về các chương trình khuyến mãi, các dịch vụ bản hành, cũng như nhiều hành thức thanh toán khác nhau,...

Hệ thống cho phép thực hiện các công việc sau:

- Đối với người quản trị:

- + Điều hành website.
- + Thêm, sửa, xóa danh mục.
- + Thêm, sửa, xóa thương hiệu.
- + Thêm, sửa, xóa sản phẩm.
- + Trả lời bình luận của khách hàng.
- + Tiếp nhận đơn đặt hàng.
- + Xử lý đơn hàng.

- Đối với khách hàng:

- + Tham quan cửa hàng.
- + Tìm kiếm, xem, lựa chọn sản phẩm.
- + So sánh các sản phẩm trong cửa hàng.
- + Đặt hàng.
- + Quản lý giỏ hàng.
- + Thanh toán đơn hàng.
- + Bình luận và đánh giá sản phẩm.

Thiết bị và phần mềm:

- Máy tính có thể thiết kế được web.
- Hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL.
- Cài đặt Xampp,...

Hệ thống gồm 2 phần:

- Thứ nhất: Dành cho người quản trị

Người làm chủ ứng dụng và có toàn quyền kiểm soát hệ thống. Người này sẽ được cấp một tài khoản đăng nhập hệ thống để thực hiện các chức năng của mình.

- Thứ hai: Dành cho khách hàng

Là những người có nhu cầu mua sắm hàng hóa, đầu tiên họ sẽ tìm kiếm các mặt hàng cần thiết và phù hợp với ý muốn sau đó sẽ đặt mua các mặt hàng này. Vì thế trang Web phải có chức năng hiển thị danh sách các mặt hàng có trong cửa hàng để khách hàng xem, lựa chọn. Khách hàng có thể xem tin tức mới cũng như các khuyến mãi mới trên trang Web.

Sau khi khách hàng đã lựa chọn được mặt hàng của mình và quyết định đặt mua thì khách hàng phải nhập đầy đủ các thông tin cần thiết để có thể đặt hàng và xem hóa đơn. Khách hàng cũng có thể để lại các bình luận cũng như đánh giá trên từng sản phẩm.

Chương 2 - Thiết kế giải pháp:

2.1 Cơ sở lý thuyết

a. HTML và CSS

HTML (viết tắt của từ Hypertext Markup Language, hay là "Ngôn ngữ Đánh dấu Siêu văn bản") là một ngôn ngữ đánh dấu được thiết kế ra để tạo nên các trang web trên World Wide Web. Cùng với CSS và JavaScript, HTML là một trong những ngôn ngữ quan trọng trong lĩnh vực thiết kế website. HTML được định nghĩa như là một ứng dụng đơn giản của SGML và được sử dụng trong các tổ chức cần đến các yêu cầu xuất bản phức tạp. HTML đã trở thành một chuẩn mực của Internet do tổ chức World Wide Web Consortium (W3C) duy trì. Phiên bản chính thức mới nhất của HTML là HTML 4.01 (1999). Sau đó, các nhà phát triển đã thay thế nó bằng XHTML. Hiện nay, phiên bản mới nhất của ngôn ngữ này là HTML5.

CSS là ngôn ngữ tạo phong cách cho trang web – Cascading Style Sheet language. Nó dùng để tạo phong cách và định kiểu cho những yếu tố được viết dưới dạng ngôn ngữ đánh dấu, như là HTML. Hạn chế tối thiểu việc làm rối mã HTML của trang Web bằng các thẻ quy định kiểu dáng (chữ đậm, chữ in nghiêng, chữ có gạch chân, chữ màu), khiến mã nguồn của trang Web được gọn gàng hơn, tách nội dung của trang Web và định dạng hiển thị, dễ dàng cho việc cập nhật nội dung. Tạo ra các kiểu dáng có thể áp dụng cho nhiều trang Web, giúp tránh phải lặp lại việc định dạng cho các trang Web giống nhau.

b. JavaScript

JavaScript, theo phiên bản hiện hành, là một ngôn ngữ lập trình thông dịch được phát triển từ các ý niệm nguyên mẫu. Ngôn ngữ này được dùng rộng rãi cho các trang web (phía người dùng) cũng như phía máy chủ (với Nodejs). Nó vốn được phát triển bởi Brendan Eich tại Hãng truyền thông Netscape với cái tên đầu tiên Mocha, rồi sau đó đổi tên thành LiveScript, và cuối cùng thành JavaScript. Giống Java,

JavaScript có cú pháp tương tự C, nhưng nó gần với Self hơn Java. **.js** là phần mở rộng thường được dùng cho tập tin mã nguồn JavaScript.

c. PHP

PHP: Hypertext Preprocessor, thường được viết tắt thành PHP là một ngôn ngữ lập trình kịch bản hay một loại mã lệnh chủ yếu được dùng để phát triển các ứng dụng viết cho máy chủ, mã nguồn mở, dùng cho mục đích tổng quát. Nó rất thích hợp với web và có thể dễ dàng nhúng vào trang HTML. Do được tối ưu hóa cho các ứng dụng web, tốc độ nhanh, nhỏ gọn, cú pháp giống C và Java, dễ học và thời gian xây dựng sản phẩm tương đối ngắn hơn so với các ngôn ngữ khác nên PHP đã nhanh chóng trở thành một ngôn ngữ lập trình web phổ biến nhất thế giới.

d. MySQL

MySQL là hệ quản trị cơ sở dữ liệu tự do nguồn mở phổ biến nhất thế giới và được các nhà phát triển rất ưa chuộng trong quá trình phát triển ứng dụng. Vì MySQL là hệ quản trị cơ sở dữ liệu tốc độ cao, ổn định và dễ sử dụng, có tính khả chuyển, hoạt động trên nhiều hệ điều hành cung cấp một hệ thống lớn các hàm tiện ích rất mạnh. Với tốc độ và tính bảo mật cao, MySQL rất thích hợp cho các ứng dụng có truy câp CSDL trên internet.

e. Bootstrap

Bootstrap là 1 framework HTML, CSS, và JavaScript cho phép người dùng dễ dàng thiết kế website theo 1 chuẩn nhất định, tạo các website thân thiện với các thiết bị cầm tay như mobile, ipad, tablet,..

2.2 Phân tích yêu cầu người sử dụng

a. Đối với người không có quyền quản trị hệ thống (Khách hàng).

Tìm kiếm sản phẩm: khách hàng có thể tìm kiếm sản phẩm theo ý muốn một cách nhanh nhất.

Xem thông tin sản phẩm: khách hàng có thể xem các thông tin chi tiết của các sản phẩm.

So sánh sản phẩm: Sau khi đăng nhập, khách hàng có thể chọn các sản phẩm để so sánh.

Quản lý giỏ hàng: mỗi tài khoản sẽ có một giỏ hàng và có thể cập nhật giỏ hàng đó (thêm, xóa sản phẩm).

Đặt hàng: Sau khi thêm sản phẩm vào giỏ hàng và quyết định mua, khách hàng vào giỏ hàng bấm chọn đặt hàng và xem chi tiết hóa đơn.

Bình luận đánh giá: khách hàng có thể bình luận và đánh giá từng sản phẩm.

Thanh toán: khách hàng có thể thanh toán khi nhận hàng hoặc chuyển khoản.

b. Đối với người có quyền quản trị hệ thống (Admin)

Đăng nhập: admin sẽ được cấp một tài khoản để đăng nhập vào hệ thống.

Quản trị: được dùng khi admin muốn cập nhật thông tin trong hệ thống như: thông tin sản phẩm, thông tin danh mục,....

Quản lý danh mục sản phẩm: admin thêm, sửa, xóa danh mục trong hệ thống.

Quản lý sản phẩm: admin thêm mới sản phẩm, sửa, xóa thông tin của các sản phẩm.

Quản lý các đánh giá: admin xem các đánh giá, bình luận của khách hàng về sản phẩm, trả lời các bình luận, xóa bình luận.

Quản lý đơn hàng: admin tìm kiếm, xem chi tiết đơn hàng, duyệt, xóa đơn hàng.

> Thiết kế hệ thống

a. Mô tả thực thể kết hợp:

thanhvien(id_admin, adminEmail, adminPass)

Tân từ: Mỗi admin có id(adminId) riêng để phân biệt với các admin khác. Mỗi admin còn được xác định bởi E-mail của admin(adminEmail), mật khẩu đăng nhập(adminPass).

sanpham(id_sp,ten_sp,gia_sp,hinh_sp,mota_sp,sp_hot,id_danhmuc
)

Tân từ: Mỗi sản phẩm có id(id_sp) riêng,hình ảnh ,danh mục và phần mô tả chi tiết sản phẩm để phân biệt với các sản phẩm khác.

khachhang(id_kh,ten_kh,sdt_kh,diachi_kh,tongtien,ngaydat)

Tân từ:Mỗi khách hàng sẽ có id(id_kh)riêng biệt,tên khách hàng,địa chỉ khách hàng ,tổng số tiền đặt hàng và ngày đặt hàng.

danhmuc(id_danhmuc,ten_danhmuc)

Tân từ: Mỗi danh mục có id(id_danhmuc) riêng để phân biệt với các danh mục khác và còn được xác định bằng tên danh mục(ten_danhmuc).

binhluansp(id_bl,ten,dien_thoai,noi_dung,traloi,id_sp,ngay_gio)

Tân từ: Mỗi đánh giá và bình luận sẽ có id(id_bl) riêng để phân biệt với các đánh giá khác. Mỗi đánh giá còn được xác định bằng tên

người bình luận(ten), lời bình luận(noidung), admin trả lời bình luận của khách hàng(traloi), id của sản phẩm được bình luận(id_sp), ngày bình luận(ngay_gio).

donhang(id_dh,ten_sp,id_order,id_sp,so_luong,gia)

Tân từ: Mỗi đơn đặt hàng sẽ có các (id) riêng để phân biệt với các đơn hàng khác, id sản phẩm trong đơn hàng, tên sản phẩm trong đơn hàng, số sản phẩm trong đơn hàng, tổng giá.

> slider(sliderId, sliderName, slider_image, type)

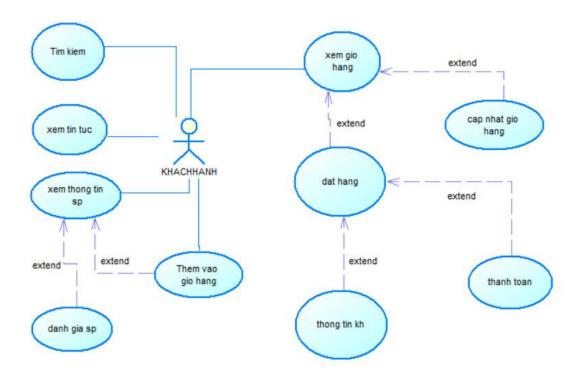
Tân từ: Mỗi slider sẽ có các id(sliderId) riêng để phân biệt với các slider khác. Mỗi slider còn được xác định bằng tên slider(sliderName), hình các slider(slider_image) và loại ẩn(0), hiện(1)(type).

b. USE-CASE

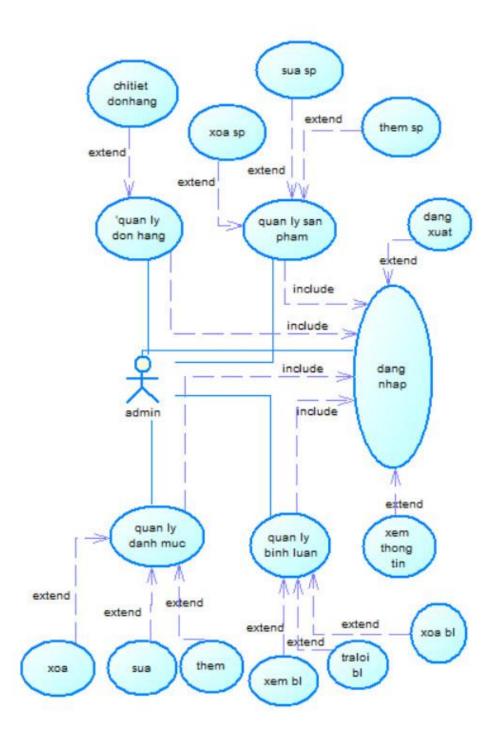
Các ký hiệu cơ bản:

Tên ký hiệu	Ký hiệu
Actor	2
Use case	
Association	→
Dependency	>
Include use case	include
Extend use case	extend>

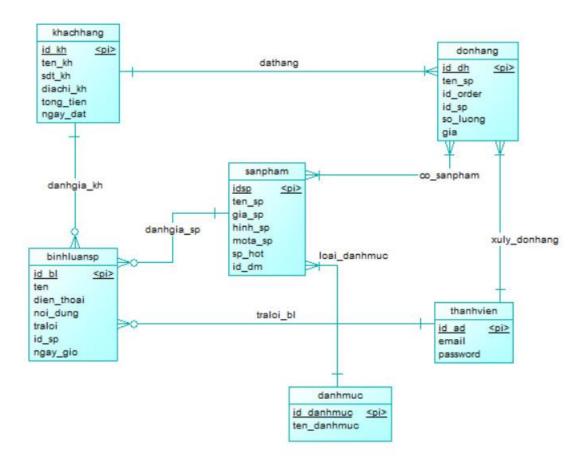
> Use-Case Diagram cho khách hàng:



> Use-Case Diagram cho quản trị hệ thống (Admin):



> Mô hình dữ liệu mức quan niệm:



Mô hình dữ liệu mức luận lý

thanhvien(id_ad, email, pasword)
danhmuc(id_danhmuc, ten_danhmuc)
sanpham(idsp,ten_sp,gia_sp,hinh_sp,mota_sp,sp_hot,id_dm)
khachhang(id_kh,ten_kh,sdt_kh,diachi_kh,tong_tien,ngay_dat)
binhluansp(id_bl,ten,dien_thoai,noi_dung,traloi,id_sp,ngay_gio)
donhang(id_dh,ten_sp,id_order,id_sp,so_luong,gia)

- Các ràng buộc toàn vẹn

sanpham(id_dh) → donhang(id_dh) donhang(id_ad) → thanhvien(id_ad) donhang(id_kh) → khachhang(id_kh) binhluansp(idsp) → sanpham (idsp) binhluansp(id_ad) → thanhvien (id_ad) binhluansp(id_kh) → khachhang (id_kh)

> Mô tả chi tiết các bảng

❖ Bảng khách hàng:

STT	Tên thuộc	Kiểu	Kích	Ràng buộc	Diễn giải
	tính		thước		
1	Id_kh	Integer		Khóa chính	Id khách hàng
2	Ten_kh	Characters	200		Tên khách hàng
3	Sdt_kh	Characters	200		Số điện thoại
4	Diachi_kh	Characters	30		Địa chỉ
5	Tong_tien	Characters	50		Tổng số tiền
6	Ngay_dat	Timestamp	30		Ngày đặt

❖ Bảng binhluansp(đánh giá và bình luận):

STT	Tên thuộc	Kiểu	Kích	Ràng buộc	Diễn giải
	tính		thước		
1	Id_bl	Integer		Khóa chính	Id bình luận
2	Ten	Characters	200		Tên khách hàng
3	Dien_thoai	Characters	255		sđt khách hàng
4	Noi_dung	Text			Bình luận
5	Traloi	Text			Trả lời bình luận
6	Id_sp	Integer			Id sản phẩm
7	Ngay_gio	Timestamp			Ngày bình luận

Bảng sanpham(sản phẩm):

STT	Tên thuộc	Kiểu	Kích	Ràng buộc	Diễn giải
	tính		thước		
1	Idsp	Integer		Khóa chính	Id sản phẩm
2	Ten_sp	Text			Tên sản phẩm
3	Gia_sp	Integer			Giá sản phẩm
4	Hinh_sp	Integer			Hình sản phẩm
5	Mota_sp	Text			Mô tả
6	Sp_hot	Text			Sản phẩm nổi bật
7	Id_dm	Integer			Id danh mục

❖ Bảng donhang(đơn hàng):

STT	Tên thuộc	Kiểu	Kích	Ràng buộc	Diễn giải
	tính		thước		
1	id_dh	Integer		Khóa chính	Id đơn hàng
2	Ten_sp	Characters			tên sản phẩm
3	Id_order	Integer			Id đặt hàng
4	Idsp	Integer			Id sản phẩm

5	So_luong	Integer		Số lượng
6	gia	Characters	255	Giá

& Bång thanhvien (admin):

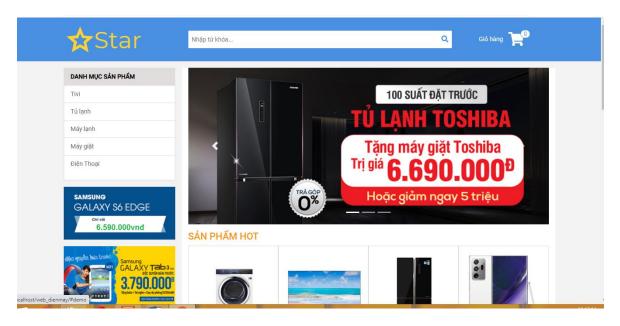
STT	Tên thuộc	Kiểu	Kích	Ràng buộc	Diễn giải
	tính		thước		
1	Id_ad	Integer		Khóa chính	Id admin
2	Email	Characters	200		Email admin
3	password	Characters	255		Mật khẩu đăng nhập

Bảng danhmuc (danh mục sản phẩm):

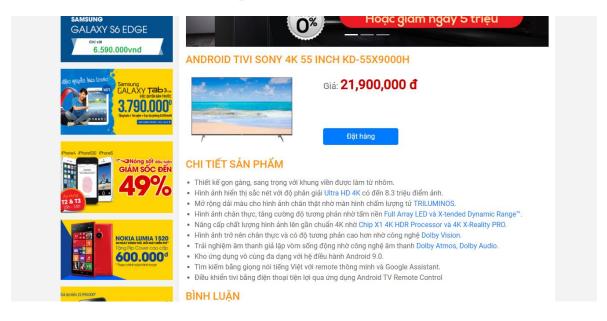
STT	Tên thuộc tính	Kiểu	Kích thướ	Ràng buộc	Diễn giải
			c		
1	Id_danhmuc	Integer		Khóa chính	Id danh mục
2	Ten_danhmuc	Characters	255		Tên danh mục

Chương 3: Cài đặt giải pháp:

- 3.1 Một số chức năng của khách hàng:
 - a. Giao diện khách hàng

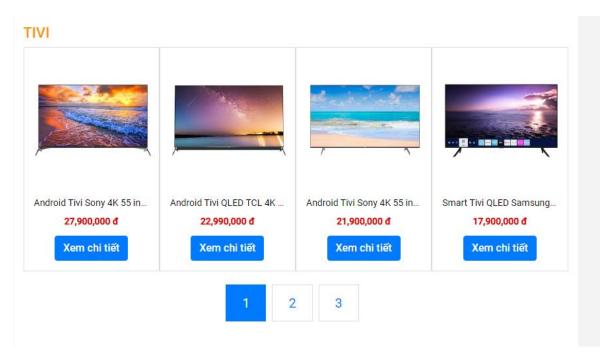


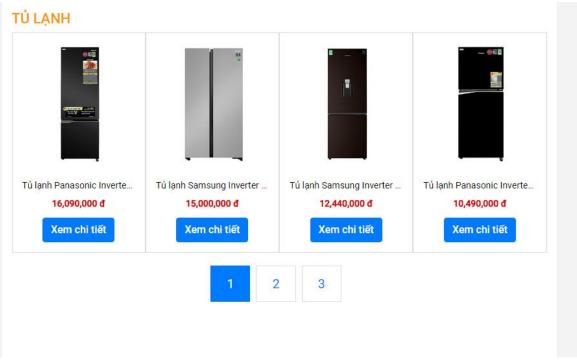
b. Xem chi tiết sản phẩm:



Chức năng: Hiển thị chi tiết sản phẩm cần xem

- ✓ Hiển thị đầy đủ các thông tin của sản phẩm cho khách hàng xem để
 quyết định mua hàng hay không
 - c. Xem sản phẩm theo danh mục





Chức năng: Cho phép người dùng tìm kiếm các sản phẩm theo nhu cầu

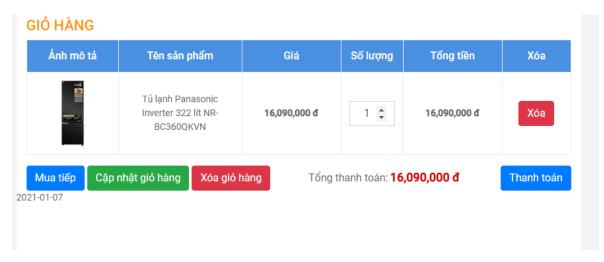
✓ Người dùng click chọn danh mục,... để tìm kiếm sản phẩm và hệ thống sẽ hiển thị các sản phẩm theo nhu cầu khách hàng đã chọn.

d. Thêm sản phẩm vào giỏ hàng

Chức năng: Lưu trữ các sản phẩm mà khách hàng muốn mua

- ✓ Sau khi người dùng xem thông tin sản phẩm và quyết định mua thì người dùng click mua để thêm sản phẩm vào giỏ hàng.
- ✓ Sản phẩm được thêm vào giỏ hàng gồm các thông tin: tên, hình ảnh, giá,..

e. Quản lý và cập nhật giỏ hàng



Chức năng: Quản lý các sản phẩm có trong giỏ hàng trước khi tiến hành đặt hàng

- ✓ Cập nhật số lượng: cho phép người dùng cập nhật lại số lượng sản phẩm muốn mua trước khi đặt hàng.
- ✓ Xóa sản phẩm: cho phép người dùng xóa sản phẩm cần xóa ra khỏi giỏ hàng khi có quyết định không mua hàng nữa.

f. Đặt hàng

Hóa đơn mua hàng						
Tên sản phẩm	Giá	Số lượng	Thành tiền			
Tử lạnh Panasonic Inverter 322 lít NR- BC360QKVN	16,090,000 đ	1	16,090,000 đ			
Tổng tiền thanh toán:			16,090,000 đ			
Số điện thoại						
Địa chỉ nhận hàng						
Đặt hàng						

Chức năng: Cho phép người dùng đặt sản phẩm cần mua

- ✓ Sau khi thêm sản phẩm vào giỏ hàng và quyết định mua thì người dùng click chọn thanh toán .
- ✓ Nếu người dùng nhập họ và tên , số điện thoại và địa chỉ nhận hàng để tiến hành đặt hàng.
- √ đơn đặt hàng thành công sẽ được hiển thị cho khách hàng xem và sẽ có nhân viên liên hệ.

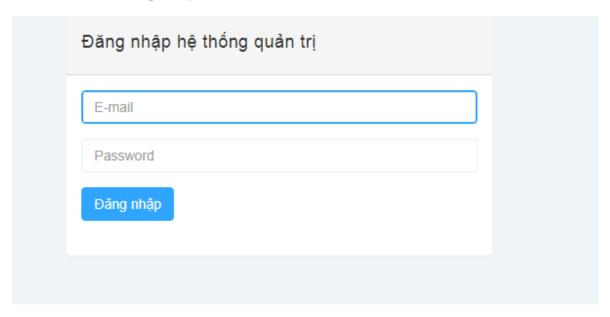
g. Bình luận sản phẩm

BÌNH LUẬN	
Tên	
Số điện thoại	
Bình luận:	
Gửi	

Chức năng: Cho phép khách hàng vào sản phẩm cần đánh giá để đánh giá và để lại bình luận bằng tên và số điện thoại của khách hàng.

3.2 Một số chức năng của admin:

a. Đăng nhập



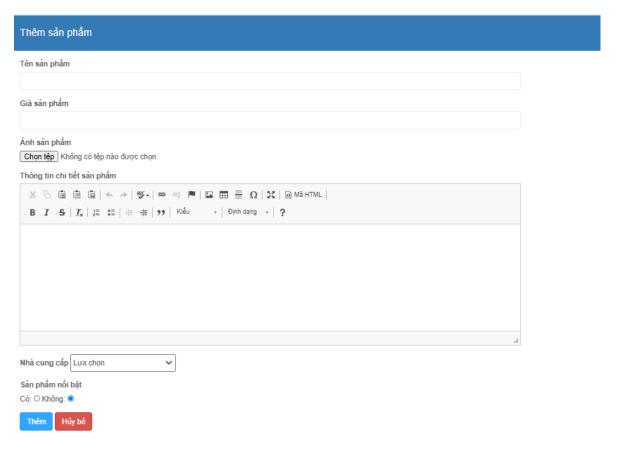
Chức năng: Cho phép admin đăng nhập vào hệ thống

✓ Admin được cấp trước 1 tài khoản để đăng nhập, sau khi điền đầy đủ và chính xác thông tin tài khoản thì đăng nhập vào hệ thống thành công, ngược lại thì yêu cầu nhập lại

b. Giao diện đăng nhập thành công



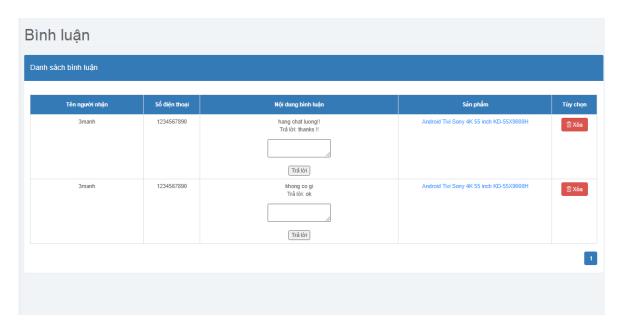
c. Thêm sản phẩm



Chức năng: Admin thêm các sản phẩm vào cửa hàng

✓ Admin nhập đầy đủ các thông tin của sản phẩm, nếu hợp lệ thì thêm sản phẩm thành công, ngược lại yêu cầu nhập lại các thông tin sản phẩm.

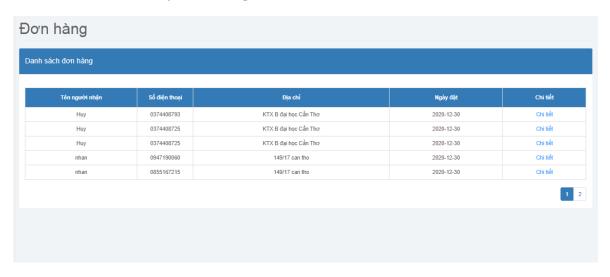
d. Duyệt bình luận



Chức năng: Admin xem, trả lời các bình luận và đánh giá sản phẩm của khách hàng

✓ Admin có thể trả lời từng bình luận của khách hàng hoặc có thể xóa các bình luận đã duyệt.

e. Quản lý đơn hàng



Chức năng: Admin quản lý các đơn hàng

✓ Admin xem các đơn hàng mà khách hành đã đặt để tiến hành xử lý đơn hàng đó

PHẦN 3: KẾT LUẬN

* Kết quả đạt được của đề tài:

- Qua quá trình thực hiện đề tài "Xây dựng website bán điện máy", đề tài đã đáp ứng đầy đủ các chức năng cơ bản và nâng cao dành cho các đối tượng người dùng là khách hàng và người quản trị.
- Sau thời gian thực hiện em đã hoàn thiện hệ thống theo đúng tiến độ và yêu cầu đặt ra.
- Thiết kế giao diện dễ nhìn.
- Phân loại sản phẩm theo danh mục.
- Hiển thị thông tin từng loại sản phẩm, tin tức
- Cung cấp hình thức tìm kiếm theo tên sản phẩm.
- Thiết kế giỏ hàng giúp khách hàng chọn mua hàng dễ dàng và cập nhật giỏ hàng.
- Khách hàng có thể hiệu chỉnh thông tin cá nhân.
- Người quản trị có các chức năng quản lý, có thể thêm, xóa, sửa một số bảng dữ liệu như: sản phẩm, danh mục, nhà cung cấp, tin tức ... Và một số các chức năng khác

❖ Các hạn chế của đề tài:

- Chưa liên kết tài khoản khách hàng với nhiều mạng xã hội khác nhau
- Chưa tích hợp các chức năng thanh toán online, chat trực tuyến, so sánh sản phẩm.
- Website phát triển ở quy mô nhỏ, bảo mật thấp.

Hướng phát triển của đề tài:

- Phát triển website trên quy mô lớn.
- Thực hiện thanh toán trực tuyến
- Gia tăng các dịch vụ kinh doanh như: Tặng quà cho khách hàng thân thiết, tổ chức các chương trình khuyến mãi
- Liên kết tài khoản khách hàng với nhiều mạng xã hội khác nhau.
- Tối ưu hóa giao diện người dùng trên điện thoại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] **W3 Schools**, https://www.w3schools.com/.
- [2] **Nguyễn Đức Khoa**, Giáo trình môn cơ sở dữ liệu và Hệ quản trị cơ sở dữ liệu cơ bản, Khoa Công nghệ thông tin & truyền thông Trường Đại học Cần Thơ.
- [3] R. Nixon, Learning PHP, MySQL & JavaScript, 24 Jul 2009.
- [4] **Hocwebchuan**, https://hocwebchuan.com/.